

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Kèm theo thông tư số: 03/2017TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Tên mô đun: Kế toán tài chính

Mã môn học: MD16

Thời gian thực hiện mô đun: 75 giờ; (Lý thuyết: 15 giờ; thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 55 giờ; Kiểm tra 05 giờ)

I. Vị trí, tính chất mô đun

- Vị trí: Mô đun kế toán tài chính trong chương trình GD chuyên ngành Tài chính ngân hàng bậc cao đẳng.

- Tính chất: là mô đun chuyên môn, môn tích hợp thuộc khoa Kinh Tế. Đây là mô đun bắt buộc.

II. Mục tiêu mô đun:

- Về kiến thức:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về việc hạch toán kế toán trong doanh nghiệp; nắm rõ quy trình hạch toán các nghiệp vụ phát sinh căn bản trong doanh nghiệp, hạch toán và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp trong kỳ kế toán

- Về kỹ năng:

+ Định khoản các nghiệp vụ liên quan đến thu chi tiền (tiền Việt Nam và ngoại tệ)

+ Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tài sản cố định, tiền lương, đầu tư tài chính

+ Tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm chính xác

+ Xác định kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Làm việc độc lập hoặc làm theo nhóm, thực hiện định khoản các nghiệp vụ kế toán cơ bản, tính giá thành và xác định kết quả kinh doanh.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc định khoản kế toán, tính giá thành và xác định kết quả kinh doanh; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với Doanh nghiệp.

+ Tự giải quyết một số vấn đề lý luận, bài tập được giao; có tinh thần trách nhiệm cao trong việc trao đổi học tập, thảo luận, góp ý xây dựng bài.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Giới thiệu môn học	1	1		
	Bài 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH	1	1		
2	Bài 2: KẾ TOÁN TIỀN VÀ KHOẢN PHẢI THU	12	2	9	1
3	Bài 3: KẾ TOÁN CÁC YẾU TỐ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT	22	4	17	1
4	Bài 4: KẾ TOÁN TẬP HỢP CHI PHÍ VÀ	20	3	16	1

TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM					
5	Bài 5: KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	8	2	6	
6	Bài 6: KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH	7	2	5	
	Ôn tập hết mô đun	2		2	
	Thi kết thúc mô đun	2			2
Cộng		75	15	55	5

2. Nội dung chi tiết:

Giới thiệu mô đun

Thời gian: 01 giờ (LT:01)

Bài 1: Tổng quan về kế toán tài chính

Thời gian: 01 giờ (LT:01)

1. Mục tiêu: Sau khi học xong bài 1, sinh viên có khả năng: hiểu được khái niệm tiền và các khoản phải thu, ứng dụng nguyên tắc và phương pháp kế toán tiền và nợ phải thu, lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và xóa nợ, trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

2. Nội dung bài

2.1 Vai trò và nhiệm vụ của kế toán tài chính doanh nghiệp

2.2 Các khái niệm, nguyên tắc kế toán

2.3 Nội dung công tác kế toán tài chính doanh nghiệp

Bài 2 : Kế toán tiền và các khoản phải thu Thời gian 12 giờ (LT:02; TH:09; KT:01)

1. Mục tiêu: Sau khi học xong bài 2, sinh viên có khả năng: hiểu được khái niệm tiền và các khoản phải thu, ứng dụng nguyên tắc và phương pháp kế toán tiền và nợ phải thu, lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và xóa nợ, trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

2. Nội dung bài

2.1. Kế toán tiền

2.1.1. Tổng quan về kế toán vốn bằng tiền

2.1.2. Kế toán tiền mặt

2.1.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng

2.1.4. Kế toán tiền đang chuyển

2.1.5. Tổng quan về chênh lệch tỷ giá

2.2. Kế toán khoản phải thu

2.2.1. Những vấn đề chung

2.2.2. Kế toán khoản phải thu khách hàng

2.2.3. Kế toán dự phòng nợ phải thu khó đòi

Thực hành kế toán tiền, kế toán phải thu

Bài 3: Kế toán các yếu tố quá trình sản xuất Thời gian: 22 giờ (LT:04; TH: 17; KT: 01)

1. Mục tiêu: Sau khi học xong bài 3, sinh viên có khả năng hiểu được khái niệm các yếu tố quá trình sản xuất như nguyên liệu, công cụ dụng cụ, tiền lương, tài sản cố định. Ứng dụng nguyên tắc và phương pháp kế toán về các yếu tố quá trình sản xuất đó.

2. Nội dung bài

2.1. Kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ

2.1.1. Những vấn đề chung về kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ

2.1.2. Phân loại nguyên vật liệu, CCDC

2.1.3. Tính giá nguyên vật liệu, CCDC

- 2.1.4. Chứng từ hạch toán và tài khoản sử dụng
- 2.1.5. Các phương pháp kế toán một số nghiệp vụ chủ yếu
- 2.1.6. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho
- 2.2. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương**
 - 2.2.1. Những vấn đề chung
 - 2.2.2. Kế toán tiền lương
 - 2.2.3. Kế toán các khoản trích theo lương
 - 2.2.4. Kế toán trích trước tiền lương nghỉ phép của công nhân sản xuất
- 2.3. Kế toán tài sản cố định**
 - 2.3.1. Tổng quan về kế toán tài sản cố định
 - 2.3.2. Kế toán tăng TSCĐ
 - 2.3.3. Kế toán giảm TSCĐ
 - 2.3.4. Kế toán khấu hao TSCĐ
 - 2.3.5. Kế toán TSCĐ đi thuê và cho thuê
 - 2.3.6. Kế toán sửa chữa TSCĐ

Thực hành kế toán nguyên vật liệu, kế toán lương, Tài sản cố định

Bài 4: Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm Thời gian: 20 giờ
(LT:03; TH: 16; KT: 01)

1. Mục tiêu: Sau khi học xong bài 4, sinh viên có khả năng biết được các khoản mục chi phí dùng để tính giá thành sản phẩm, vận dụng đánh giá được sản phẩm dở dang cuối kỳ, nắm được quy trình tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm.

2. Nội dung bài

2.1 Khái niệm và nhiệm vụ kế toán

- 2.1.1 Khái niệm
- 2.1.2 Nhiệm vụ kế toán

2.2 Phân loại chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

- 2.2.1 Phân loại chi phí sản xuất
- 2.2.2 Phân loại giá thành

2.3 Quy trình tập hợp CPSX và tính giá thành sản phẩm

- 2.3.1 Xác định đối tượng tập hợp CPSX và tính giá thành sản phẩm
- 2.3.2 Phương pháp kế toán tập hợp chi phí sản xuất
- 2.3.3 Kỳ tính giá thành
- 2.3.4 Trình tự tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

2.4 Kế toán tập hợp và phân bổ chi phí sản xuất

- 2.4.1 Kế toán tập hợp và phân bổ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp
- 2.4.2 Kế toán tập hợp và phân bổ chi phí nhân công trực tiếp
- 2.4.3 Kế toán tập hợp và phân bổ chi phí sản xuất chung

2.5 Kế toán tập hợp chi phí sản xuất, kiểm kê và đánh giá sản phẩm dở dang

- 2.5.1 Kế toán tập hợp chi phí sản xuất
- 2.5.2 Kiểm kê và đánh giá sản phẩm dở dang cuối kỳ

2.6 Tính giá thành sản phẩm

- 2.6.1 Phương pháp tính giá thành giản đơn (trực tiếp)
- 2.6.2 Phương pháp tính giá thành theo hệ số

Thực hành đánh giá sản phẩm dở dang, tập hợp chi phí, tính giá thành

Bài 5: Kế toán các khoản đầu tư tài chính Thời gian: 08 giờ (LT:02; TH: 06, KT:01)

1. Mục tiêu: Sau khi kết thúc bài 5, sinh viên có khả năng trình bày cách phân loại các khoản đầu tư tài chính và giải thích sự khác biệt, trình bày nguyên tắc ghi nhận, đánh

giá các khoản đầu tư tài chính phát sinh trong doanh nghiệp

2. Nội dung bài

2.1. Khái niệm và phân loại

2.2. Các khoản chứng khoán kinh doanh

- 2.2.1. Nguyên tắc kế toán
- 2.2.2. Tài khoản sử dụng
- 2.2.3. Phương pháp kế toán

2.3. Kế toán khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

- 2.3.1. Nguyên tắc kế toán
- 2.3.2. Tài khoản sử dụng
- 2.3.3. Phương pháp kế toán

2.4. Kế toán các khoản đầu tư vốn dài hạn vào đơn vị khác

- 2.4.1. Kế toán khoản đầu tư công ty con
- 2.4.2. Kế toán khoản đầu tư vào công ty liên kết
- 2.4.3. Kế toán khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác

Thực hành kế toán các khoản đầu tư tài chính

Bài 6: Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh Thời gian: 11 giờ (LT:02; TH: 09)

1. Mục tiêu: Sau khi kết thúc bài 6, sinh viên có khả năng hiểu được nhiệm vụ, chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán các nghiệp vụ liên quan đến doanh thu, chi phí, và xác định kết quả kinh doanh

2. Nội dung chương

2.1. Kế toán doanh thu

- 2.1.1. Doanh thu bán hàng và thời điểm ghi nhận doanh thu
- 2.1.2. Nhiệm vụ của kế toán
- 2.1.3. Chứng từ hạch toán
- 2.1.4. Tài khoản sử dụng
- 2.1.5. Định khoản các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

2.2. Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu

- 2.2.1. Khái niệm
- 2.2.2. Chứng từ sử dụng
- 2.2.3. Tài khoản sử dụng
- 2.2.4. Phương pháp hạch toán

2.3. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

- 2.3.1. Khái niệm
- 2.3.2. Chứng từ sử dụng
- 2.3.3. Tài khoản sử dụng
- 2.3.4. Phương pháp hạch toán
- 2.3.5. Phương pháp phân bổ chi phí

2.4. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác

- 2.4.1. Khái niệm
- 2.4.2. Chứng từ sử dụng
- 2.4.3. Tài khoản sử dụng
- 2.4.4. Phương pháp hạch toán

2.5. Kế toán xác định và phân phối kết quả hoạt động kinh doanh

- 2.5.1. Phương pháp xác định và phân phối kết quả hoạt động kinh doanh
- 2.5.3. Tài khoản sử dụng
- 2.5.4. Phương pháp hạch toán

Thực hành xác định kết quả kinh doanh

Ôn tập kết thúc mô đun

Thi kết thúc mô đun

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Phân biệt kế toán tài chính và kế toán quản trị
- + Trình bày được chứng từ sổ sách trong hạch toán tiền
- + Trình bày được nguyên tắc quy đổi ngoại tệ
- + Trình bày được phương pháp hạch toán các yếu tố quá trình sản xuất: nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tài sản cố định, tiền lương
- + Biết được các loại chi phí cần tập hợp để tính giá thành sản phẩm
- + Trình bày được các hoạt động đầu tư tài chính trong doanh nghiệp
- + Biết được quy trình xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp

- Về kỹ năng:

- + Định khoản các nghiệp vụ liên quan đến thu chi tiền (tiền Việt Nam và ngoại tệ)
- + Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tài sản cố định, tiền lương, đầu tư tài chính
- + Tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm chính xác
- + Xác định kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Làm việc độc lập hoặc làm theo nhóm, thực hiện định khoản các nghiệp vụ kế toán cơ bản, tính giá thành và xác định kết quả kinh doanh.
- + Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc định khoản kế toán, tính giá thành và xác định kết quả kinh doanh; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với doanh nghiệp.
- + Đánh giá chất lượng công tác xử lý các nghiệp vụ kế toán cơ bản, tính giá thành và xác định kết quả kinh doanh của các thành viên khác trong bộ phận.

2. Phương pháp:

- Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá cho điểm và quy đổi sang thang điểm 4 để tổng kết, đánh giá thành quả học tập của sinh viên
- Thực hiện theo quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ hiện hành.
- Sinh viên dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của học phần (sinh viên vắng quá 20% thời lượng học phần sẽ bị cấm thi theo quy định)
- Kiểm tra, đánh giá học phần/môn học thực hiện theo quy định hiện hành.
- Thời gian làm bài thi: 90 phút
- Hình thức thi: tự luận
- Sinh viên không được sử dụng tài liệu, chỉ được sử dụng bảng hệ thống tài khoản photo kèm theo đề.
- Nội dung trọng tâm đánh giá: Từ 3 đến 4 bài toán trong đó bao gồm các nội dung sau:
 - Kế toán tiền

- Kế toán các yếu tố của quá trình sản xuất.
- Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm
- Kế toán các hoạt động đầu tư tài chính
- Kế toán xác định kết quả kinh doanh.

Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Môn học này áp dụng cho sinh viên cao đẳng chính quy chuyên ngành Tài chính ngân hàng
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:
 - Đối với giáo viên, giảng viên: Chương trình nhấn mạnh nội dung thực tế khá nhiều. Để giảng dạy được chương trình ngoài các kiến thức cơ bản trong nội dung 6 bài, giảng viên phải có kiến thức thực tế. Giảng viên cần tiếp xúc thực tế nhiều hơn tại doanh nghiệp. Giảng viên sử dụng kết hợp nhiều phương pháp:
 - + Giảng giải: Hướng dẫn sinh viên nhận biết những kiến thức cơ bản về kế toán tài chính
 - + Tổ chức học tập theo nhóm (Group-based learning): GV tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập. Mỗi nhóm nhận một nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện.
 - Đối với người học:
 - + Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp
 - + Chuẩn bị tốt các nội dung giáo viên giao việc về nhà
 - + Có ý thức liên hệ những kiến thức đã học vào thực tiễn
 - + Đọc tài liệu do giáo viên hướng dẫn
3. Những trọng tâm cần chú ý:
 - ✓ Phân biệt kế toán tài chính và kế toán quản trị
 - ✓ Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tiền, yếu tố sản xuất
 - ✓ Tập hợp và tính giá thành sản phẩm
 - ✓ Hạch toán các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp
 - ✓ Xác định kết quả hoạt động kinh doanh
4. Tài liệu tham khảo:
 1. - Bộ môn Kế toán tài chính (2017), *Giáo trình kế toán tài chính sử dụng cho các lớp không chuyên ngành kế toán*, Nhà xuất bản lao động, Thành phố Hồ Chí Minh.
 2. Phan Đức Dũng (2018), *Kế toán tài chính*, NXB Lao Động-Xã Hội.

TRƯỞNG KHOA

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN